

Số: 538 /QĐ-CNS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 8 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Yêu cầu báo giá
Gói thầu mua giấy nhôm (114mm) của Nhà máy Thuốc lá Bến Thành.

TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP SÀI GÒN - TNHH MỘT THÀNH VIÊN

Căn cứ Quyết định số 3254/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2010 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, hoạt động theo hình thức Công ty mẹ - Công ty con;

Căn cứ Quyết định số 2872/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn - TNHH Một thành viên;

Căn cứ Quyết định số 102/QĐ-HĐTV ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn - TNHH Một thành viên về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn - TNHH Một thành viên;

Căn cứ Quyết định số 188/QĐ-CNS ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Tổng Giám đốc Tổng Công Ty về phân công công tác Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn - TNHH Một thành viên;

Căn cứ Quyết định số 95/QĐ-HĐTV ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn - TNHH Một thành viên về việc ban hành Quy chế lựa chọn nhà thầu cung cấp hàng hóa, dịch vụ nhằm duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh của Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn - TNHH Một thành viên;

Căn cứ Giấy Ủy quyền 127/UQ-CNS ngày 03 tháng 3 năm 2026 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn - TNHH MTV về việc ủy quyền cho ông Huỳnh Phương - Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty;

Căn cứ Quyết định số 508/QĐ-CNS ngày 21 tháng 4 năm 2026 của Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn - TNHH Một thành viên về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự toán mua sắm: Gói thầu mua giấy nhôm (114mm) của Nhà máy Thuốc lá Bến Thành.

Theo đề nghị của Nhà máy Thuốc lá Bến Thành tại Tờ trình số 443/TTr-NMBT ngày 22 tháng 7 năm 2026 về việc phê duyệt Yêu cầu báo giá Gói thầu mua giấy nhôm (114mm) của Nhà máy Thuốc lá Bến Thành.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Yêu cầu báo giá Gói thầu mua giấy nhôm (114mm) của Nhà máy Thuốc lá Bến Thành, như hồ sơ đính kèm.

Điều 2. Nhà máy Thuốc lá Bến Thành, các Phòng, Ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch HĐQT (để b/c);
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- BAKS, KTNB (để b/c);
- Lưu: VPCQ, NMBT.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Huỳnh Phương

Số: 998/TM-CNS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 8 năm 2026

THƯ MỜI BÁO GIÁ CHÀO HÀNG CẠNH TRANH RÚT GỌN

Kính gửi: Quý Công ty

Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn - TNHH Một thành viên có nhu cầu tìm đơn vị thực hiện Gói thầu mua giấy nhôm (114mm) của Nhà máy Thuốc lá Bến Thành với yêu cầu cụ thể như sau:

1. Tên hàng hóa: Mua giấy nhôm (114mm) của Nhà máy Thuốc lá Bến Thành.
2. Chủ đầu tư: Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH Một Thành Viên
3. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh rút gọn.
4. Phương thức lựa chọn nhà thầu: 1 giai đoạn 1 túi hồ sơ.
5. Phí mua Yêu cầu báo giá: Hồ sơ yêu cầu được phát hành miễn phí trên Trang thông tin điện tử của Tổng Công ty (<https://cns.com.vn>) ngay sau khi đăng tải Quyết định yêu cầu báo giá gói thầu, thư mời báo giá chào hàng cạnh tranh rút gọn.
6. Phát hành Yêu cầu báo giá: Trong vòng 05 ngày làm việc.
(Từ ngày 03./.8./2026 đến 07./.8./2026)
7. Hạn chót nhà thầu nộp Hồ sơ báo giá: Chậm nhất vào 16 giờ 00 ngày 07./.8./2026.
8. Thời gian mở hồ sơ báo giá: Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ hạn chót nhà thầu nộp hồ sơ báo giá.
9. Nơi nhận hồ sơ báo giá:
Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện theo thông tin sau:
 - Tên Công ty: Nhà máy Thuốc lá Bến Thành.
 - Địa chỉ: Lô 28 đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, Phường Tân Tạo, TP.HCM.
 - Người nhận: Bà Trương Huỳnh Ngọc – Phó phòng Nghiệp vụ.
 - Số điện thoại: 0968.133.422.
 - Email: ngochuynh2512@yahoo.com.
10. Bảng báo giá phải có chữ ký người báo giá và có dấu công ty.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Huỳnh Phương

BẢN YÊU CẦU BÁO GIÁ

Tên gói thầu: Gói thầu mua giấy nhôm (114mm).

Gói thầu số: 03-BTNV/2026

Dự toán mua sắm: 244.331.640 đồng

Phát hành ngày: .02. / .8.. / 2026

Ban hành kèm theo Quyết định số 538/QĐ-CNS ngày .02 tháng .8. năm 2026

NHÀ MÁY THUỐC LÁ BẾN THÀNH
P.Giám đốc PT Nhà máy



Lưu Bảo Hùng Chương

Chương I. YÊU CẦU NỘP BÁO GIÁ

Mục 1. Khái quát

1. Tên chủ đầu tư là: **Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH – MTV**
2. Tên đơn vị mua sắm là: **Nhà máy Thuốc lá Bến Thành.**
3. Đơn vị mua sắm mời nhà thầu tham gia chào hàng cạnh tranh rút gọn (nộp báo giá) Gói thầu mua giấy nhôm (114mm) của Nhà máy Thuốc lá Bến Thành. Phạm vi công việc, yêu cầu của gói thầu nêu tại Chương II của bản Yêu cầu báo giá này.
4. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.
5. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng.

Mục 2. Tư cách hợp lệ của nhà thầu

Nhà thầu là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp báo giá gói thầu này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp và các giấy phép để thực hiện gói thầu (nếu có);
2. Hạch toán tài chính độc lập;
3. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;
4. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;
5. Hồ sơ năng lực.

Mục 3. Đơn chào hàng, giá chào và biểu giá

1. Nhà thầu phải nộp đơn chào hàng và biểu giá theo Mẫu số 01, Mẫu số 03a Chương III, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” của một mục mà nhà thầu không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là nhà thầu đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc gói thầu, nhà thầu phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong bản yêu cầu báo giá với đúng giá đã chào.

2. Giá chào là giá do nhà thầu ghi trong đơn chào hàng, bao gồm toàn bộ các chi phí (chưa tính giảm giá) để thực hiện gói thầu trên cơ sở yêu cầu của bản yêu cầu báo giá, kể cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác. Trường hợp nhà thầu tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì báo giá của nhà thầu sẽ bị loại.

3. Trường hợp nhà thầu có đề xuất giảm giá thì đề xuất riêng trong thư giảm giá hoặc có thể ghi trực tiếp vào đơn chào hàng và bảo đảm Đơn vị mua sắm nhận được trước thời điểm hết hạn nộp báo giá. Trong đề xuất giảm giá, nhà thầu cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể nêu trong phạm vi công việc. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục.

Mục 4. Thành phần báo giá

Báo giá do nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đơn chào hàng theo Mẫu số 01 Chương III;
2. Biểu giá theo Mẫu số 03a (bao gồm Mẫu số 03a(1) Chương III);
3. Các nội dung cần thiết khác (nếu có).

Mục 5. Thời hạn hiệu lực của báo giá

Thời gian có hiệu lực của báo giá là 60 ngày, kể từ ngày có thời điểm đóng thầu.

Mục 6. Nộp, tiếp nhận, đánh giá báo giá

1. Nhà thầu phải nộp báo giá trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, thư điện tử về:

Tên đơn vị: Nhà máy Thuốc lá Bến Thành.

Địa chỉ: Lô 28 đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, Phường Tân Tạo, TP.HCM.

Người nhận: Bà Trương Huỳnh Ngọc – Phó phòng Nghiệp vụ.

Số điện thoại: 0968.133.422

Email: ngochuynh2512@yahoo.com.

Không muộn hơn 16 giờ 00 phút ngày 07/08/2026.

Các báo giá được gửi đến Đơn vị mua sắm sau thời điểm hết hạn nộp báo giá sẽ không được xem xét.

2. Đơn vị mua sắm chịu trách nhiệm bảo mật các thông tin trong báo giá của từng nhà thầu. Ngay sau khi kết thúc thời hạn nộp báo giá, Đơn vị mua sắm lập văn bản tiếp nhận các báo giá bao gồm tối thiểu các nội dung: tên nhà thầu, giá chào, thời gian có hiệu lực của báo giá và gửi văn bản tiếp nhận này đến các nhà thầu đã nộp báo giá.

3. Đơn vị mua sắm so sánh các báo giá theo bản yêu cầu báo giá. Trong quá trình đánh giá các báo giá, Đơn vị mua sắm có thể mời nhà thầu có giá chào thấp nhất đến thương thảo hợp đồng.

Mục 7. Điều kiện xét duyệt trúng thầu

Nhà thầu được xem xét, đề nghị trúng thầu khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có báo giá đáp ứng tất cả các yêu cầu trong bản yêu cầu báo giá;
2. Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá và sau khi tính ưu đãi (nếu có) thấp nhất và không vượt dự toán gói thầu được duyệt.

Mục 8. Công khai kết quả lựa chọn nhà thầu

1. Kết quả lựa chọn nhà thầu sẽ được gửi đến tất cả nhà thầu tham dự chào hàng theo đường bưu điện, fax và được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH Một thành viên (<https://www.cns.com.vn>).

2. Sau khi nhận được thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu, nếu có nhà thầu không trúng thầu gửi văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong vòng 05 ngày làm việc nhưng trước ngày ký kết hợp đồng, Đơn vị mua sắm sẽ có văn bản trả lời gửi cho nhà thầu.

Mục 9. Bảo đảm thực hiện hợp đồng: Không yêu cầu**Mục 10. Giải quyết kiến nghị**

Nhà thầu có quyền kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng.

Chương II. PHẠM VI, YÊU CẦU CỦA GÓI THẦU**Bảng số 1. Yêu cầu cung cấp hàng hóa**

Nhà thầu phải cung cấp hàng hóa theo đúng nội dung nêu tại bảng sau theo đúng thời hạn được quy định trong hợp đồng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Bảo hành	Số lượng (cuộn)	Các yêu cầu khác (nếu có)
1	Giấy nhôm (114mm)	114mmx 1500m x 50gsm	-	350	Giao hàng tại Nhà máy Thuốc lá Bến Thành (Lô 28, đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, Phường Tân Tạo, TP.HCM)

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: _____[Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên gói thầu: Gói thầu mua giấy nhôm (114mm) của Nhà máy Thuốc lá Bến Thành

Kính gửi: Nhà máy Thuốc lá Bến Thành trực thuộc Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH Một Thành Viên.

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá và văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo số _____[Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____[Ghi tên nhà thầu], cam kết thực hiện gói thầu mua giấy nhôm (114mm) của Nhà máy Thuốc lá Bến Thành theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là _____[Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là 12 tháng.

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà thầu chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu.
4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong đấu thầu khi tham dự gói thầu này.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định của bản yêu cầu báo giá.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian _____ ngày, kể từ ngày _____ / _____ /2026

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO
(áp dụng đối với gói thầu mua sắm hàng hóa)

STT	Nội dung	Giá chào (đồng)
1	Giấy nhôm (114mm)	M
2	Dịch vụ liên quan	(I)
Tổng cộng giá chào (Kết chuyển sang đơn chào hàng)		(M) + (I)

Đại diện hợp pháp của nhà thầu
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA

1	2	3	4	5	6	7
STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng mời thầu	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền (Cột 4x6)
1	Giấy nhôm (114mm)	Cuộn	350	-	-	M1
Tổng cộng giá chào của hàng hóa đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) <i>(Kết chuyển sang bảng tổng hợp giá chào)</i>						M=M1

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Chương IV DỰ THẢO HỢP ĐỒNG**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****HỢP ĐỒNG MUA BÁN**

[Số: số thứ tự/năm ký Hợp đồng/HĐMB/ CNS -Tên doanh nghiệp đối tác]

- Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015;
- Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;
- Căn cứ Luật/Nghị định/Thông tư liên quan (nếu có);
- Căn cứ Nghị quyết/Quyết định (nếu có);
- Căn cứ Biên bản làm việc, thỏa thuận (nếu có);
- Căn cứ nhu cầu và khả năng thực tế của các bên;

Hôm nay, ngày [...] tháng [...] năm [...] tại [...], các bên gồm có:

BÊN BÁN: TÊN DOANH NGHIỆP/ĐỐI TÁC

- Địa chỉ trụ sở:[...]
- Mã số thuế:[...] [Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cấp lần đầu ngày [...]; cấp thay đổi (nếu có).
- Điện thoại:[...] Fax: [...]
- Email:[...]
- Số tài khoản: [...] tại Ngân hàng:[...]
- Đại diện theo pháp luật: [...] Chức vụ:[...]

BÊN MUA: TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP SÀI GÒN – TNHH MỘT THÀNH VIÊN

- Địa chỉ trụ sở: 58-60 Nguyễn Tất Thành, Phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Mã số thuế: 0300713668 (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH một thành viên đăng ký lần đầu ngày 27 tháng 8 năm 2010, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 08 tháng 11 năm 2021).
- Điện thoại: [08.38.255999] Fax: [08.38.255858]
- Email: [...]
- Số tài khoản: [...] tại Ngân hàng: [...]:
- Đại diện theo pháp luật: [...] Chức vụ:[...]

Hai bên thống nhất ký kết, thực hiện Hợp đồng mua bán hàng hóa (sau đây gọi là “Hợp đồng”) với các điều khoản cụ thể như sau:

ĐIỀU 1. ĐỐI TƯỢNG HỢP ĐỒNG – ĐƠN GIÁ – GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG

Bên Bán đồng ý bán và Bên Mua đồng ý mua hàng hóa với tiêu chuẩn, số lượng và giá cả và như sau:

1. Tiêu chuẩn, chất lượng/đặc điểm kỹ thuật hàng hóa:

STT	Tên hàng hóa	Tiêu chuẩn/Quy cách/ Chất lượng/ Đặc điểm/ Xuất xứ hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền
1						
2						
Thuế GTGT						
Tổng cộng:						(Bằng số - Bằng chữ)

2. Chi phí vận chuyển và các chi phí khác:

Đơn giá hàng hóa nêu tại khoản 1 Điều này **đã bao gồm** chi phí vận chuyển.

3. Điều chỉnh đơn giá:

Đơn giá nêu tại khoản 1 Điều này không thay đổi trong suốt thời gian thực hiện Hợp đồng.

4. Tổng giá trị Hợp đồng:

Tổng giá trị Hợp đồng được xác định bằng tổng giá trị tại các khoản của Điều này.

[Tổng giá trị Hợp đồng = Giá trị tại khoản 1 (*tổng giá trị theo bảng biểu*) + Giá trị tại khoản 2 (*chi phí vận chuyển, chi phí phát sinh nếu có*) + Giá trị tại khoản 3 (*điều chỉnh đơn giá nếu có*)]

ĐIỀU 2. THỜI GIAN – ĐỊA ĐIỂM – CÁCH THỨC GIAO/NHẬN HÀNG HÓA**1. Thời gian - Địa điểm giao/nhận hàng hóa:****a) Thời gian giao hàng:**

- Bên Bán giao hàng cho Bên Mua trong vòng [...] ngày làm việc kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực.

- Trường hợp Bên Mua có thay đổi về thời gian giao/nhận hàng hóa, Bên Mua có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Bên Bán trước thời hạn giao hàng [...] ngày làm việc.

b) Địa điểm giao hàng:

Bên Bán có trách nhiệm giao hàng cho Bên Mua tại [...].

c) Chi phí bốc xếp:

Mỗi bên chịu chi phí bốc xếp tại nơi giao/nhận hàng hóa.

2. Chuyển giao rủi ro:

a) Bên Bán chịu rủi ro đối với hàng hóa trước khi hàng hóa được giao cho Bên Mua theo Biên bản giao nhận hàng hóa;

b) Bên Mua chịu rủi ro đối với hàng hóa kể từ thời điểm nhận hàng theo thỏa thuận tại khoản 1 Điều này.

3. Cơ chế giao nhận hàng hóa:

a) Trước khi giao hàng, người giao hàng của Bên Bán phải xuất trình cho người nhận hàng của Bên Mua các giấy tờ sau: Giấy giới thiệu hợp lệ của Bên Bán; Phiếu xuất kho; Giấy tờ tùy thân (Căn cước công dân...);

b) Trước khi nhận hàng, người nhận hàng của Bên Mua phải xuất trình cho người giao hàng của Bên Bán các giấy tờ sau: Giấy giới thiệu hợp lệ của Bên Mua; Giấy tờ tùy thân (Căn cước công dân...);

c) Khi đến nhận hàng tại địa điểm giao, Bên Mua có trách nhiệm kiểm tra hàng hóa tại chỗ. Trường hợp hàng hóa đủ số lượng, mẫu, tiêu chuẩn chất lượng như thỏa thuận tại [Điều 1] Hợp đồng thì hai bên lập Biên bản giao nhận hàng hóa hợp lệ theo mẫu làm cơ sở thanh toán;

d) Trường hợp Bên Mua phát hiện hàng hóa không đủ số lượng hoặc không đúng mẫu, tiêu chuẩn chất lượng đã thỏa thuận tại [Điều 1] Hợp đồng, hai bên lập Biên bản giao nhận hàng hóa theo mẫu, xác nhận hàng hóa giao không đúng thỏa thuận tại [Điều 1] Hợp đồng. Bên Bán chịu toàn bộ trách nhiệm đối với vi phạm do giao hàng hóa không đúng thỏa thuận.

ĐIỀU 3. THỜI HẠN – HÌNH THỨC THANH TOÁN

1. Thời hạn thanh toán:

Bên Mua thanh toán cho Bên Bán số tiền [Tổng giá trị Hợp đồng] đồng (Bằng chữ) trong thời hạn [...] ngày làm việc kể từ ngày cả hai điều kiện sau đây đã được thỏa mãn:

a) Bên Bán đã giao đủ hàng hóa và các giấy tờ hồ sơ quản lý chất lượng hàng hóa cho Bên Mua;

b) Bên Bán đã gửi đầy đủ hồ sơ đề nghị thanh toán cho Bên Mua.

2. Hình thức thanh toán:

Bên Mua chuyển khoản vào tài khoản Ngân hàng của Bên Bán theo thông tin như sau:

- Chủ tài khoản: [...]
- Số tài khoản: [...]
- Nội dung chuyển khoản: [...]

3. Hồ sơ thanh toán:

Hồ sơ thanh toán bao gồm các loại giấy tờ, tài liệu sau:

- a) Hợp đồng và các Phụ lục Hợp đồng (nếu có);
- b) Hóa đơn giá trị gia tăng hợp lệ cho toàn bộ giá trị Hợp đồng;
- c) Biên bản giao nhận hàng hóa hợp lệ theo mẫu đính kèm Hợp đồng này;
- d) Biên bản nghiệm thu, Biên bản kiểm tra, Biên bản thanh lý, Thỏa thuận thanh lý, Thỏa thuận bảo mật thông tin... (nếu có);

ĐIỀU 4. BẢO HÀNH, HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

1. Bên Bán chịu trách nhiệm hướng dẫn sử dụng đối với hàng hóa bán cho Bên Mua.

2. Bên Bán chịu trách nhiệm bảo hành cho toàn bộ hàng hóa giao cho Bên Mua trong thời hạn [...] năm tính từ thời điểm hai bên ký Biên bản giao nhận hàng hóa.

3. Trong thời hạn bảo hành, nếu Bên Mua phát hiện hàng hóa nêu tại [Điều 2] Hợp đồng này có khuyết tật/không bảo đảm hoặc không phù hợp theo yêu cầu thì các bên thống nhất sẽ thực hiện như sau:

a) Bên Mua có quyền yêu cầu Bên Bán sửa chữa/khắc phục mà không phải trả tiền trong thời hạn [...] ngày tính từ ngày Bên Mua phát hiện được khuyết tật/không bảo đảm hoặc không phù hợp;

b) Bên Bán phải có mặt xử lý sự cố hư hỏng hoặc thực hiện biện pháp khắc phục phù hợp trong vòng [...] giờ sau khi nhận được thông báo của Bên Mua;

c) Bên Bán có trách nhiệm sửa chữa hàng hóa theo yêu cầu của Bên Mua và bảo đảm có đủ các tiêu chuẩn chất lượng như đã thỏa thuận tại [khoản 1 Điều 2] Hợp đồng này;

d) Trường hợp Bên Bán không thể sửa chữa được hoặc không thể hoàn thành việc sửa chữa/khắc phục trong thời hạn như đã nêu tại điểm a khoản 2 Điều này thì Bên Mua có quyền yêu cầu Bên Bán [...]

ĐIỀU 5. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN BÁN

1. Quyền của Bên Bán:

a) Được yêu cầu Bên Mua thanh toán tiền mua hàng hóa đầy đủ và đúng hạn theo [Điều 3] Hợp đồng;

b) Được yêu cầu Bên Mua bồi thường thiệt hại (nếu có) theo quy định pháp luật;

c) Được hưởng số tiền phạt do Bên Mua vi phạm theo thỏa thuận tại [Điều 8] của Hợp đồng;

d) Được giao hàng hóa trong thời hạn giao đã thỏa thuận tại [Điều 2] Hợp đồng khi đã thông báo trước cho Bên Mua.

2. Nghĩa vụ của Bên Bán:

a) Xuất hóa đơn giá trị gia tăng hợp lệ cho Bên Mua khi giao hàng hóa;

b) Cung cấp hồ sơ quản lý chất lượng: Phiếu xuất kho của Nhà máy [*Tên Nhà máy*], Giấy kiểm soát chất lượng hàng hóa theo tiêu chuẩn công bố của nhà sản xuất sau khi có kết quả thí nghiệm của trung tâm độc lập (nếu có);

c) Chịu các rủi ro liên quan đến hàng hóa trước thời điểm chuyển giao hàng cho Bên Mua;

d) Cam kết hàng hóa cung cấp cho Bên Mua là hàng hóa hợp pháp và thuộc sở hữu của Bên Bán;

đ) Giao hàng hóa đúng số lượng, tiêu chuẩn, chất lượng, quy cách đóng gói theo [Điều 2] Hợp đồng;

e) Chủ động sắp xếp phương tiện vận chuyển và bảo đảm giao hàng hóa đúng thời hạn, địa điểm theo [Điều 3] Hợp đồng, trừ trường hợp Bên Mua thông báo thay đổi;

g) Bảo đảm các điều kiện để Bên Mua kiểm tra và nhận hàng hóa;

h) Chịu trách nhiệm về khiếm khuyết của hàng hóa trong trường hợp sau:

- Khiếm khuyết hàng hóa phát sinh sau thời điểm chuyển rủi ro nếu khiếm khuyết đó do Bên Bán vi phạm Hợp đồng;

- Khiếm khuyết hàng hóa không thể phát hiện được trong quá trình kiểm tra tại chỗ bằng biện pháp thông thường;

i) Giao đầy đủ hồ sơ thanh toán cho Bên Mua khi giao hàng hóa. Trường hợp hồ sơ thiếu sót, Bên Bán có trách nhiệm khắc phục, bổ sung trong thời hạn [...] ngày làm việc;

k) Bảo hành và hướng dẫn sử dụng hàng hóa theo [Điều 5] Hợp đồng;

l) Bồi thường thiệt hại cho Bên Mua theo quy định pháp luật;

m) Chịu phạt vi phạm về giao hàng theo [Điều 8] của Hợp đồng;

n) Bảo mật thông tin và hồ sơ do Bên Mua cung cấp trước, trong và sau khi thực hiện Hợp đồng. Nếu Bên Mua phát hiện Bên Bán làm lộ thông tin, hồ sơ cho Bên thứ ba thì Bên Mua có quyền yêu cầu Bên Bán bồi thường và chấm dứt Hợp đồng.

ĐIỀU 6. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN MUA

1. Quyền của Bên Mua:

- a) Được yêu cầu Bên Bán giao hàng hóa đúng số lượng, tiêu chuẩn, chất lượng theo [Điều 1] Hợp đồng và đúng thời hạn, địa điểm theo [Điều 2] Hợp đồng;
- b) Được yêu cầu Bên Bán giao đầy đủ hồ sơ thanh toán cho Bên Mua khi giao hàng hóa; khắc phục, nộp bổ sung trong trường hợp hồ sơ thiếu sót;
- c) Được tiến hành kiểm tra hàng hóa trước khi nhận hàng;
- d) Nhận hoặc không nhận hàng hóa nếu Bên Bán giao hàng hóa trước thời hạn đã thỏa thuận theo [Điều 2] Hợp đồng;
- đ) Từ chối nhận hàng hóa nếu hàng hoá không phù hợp theo [Điều 2] Hợp đồng;
- e) Từ chối nhận hàng hóa trong trường hợp Bên Bán giao thiếu hàng hoá;
- g) Được yêu cầu Bên Bán bảo hành, hướng dẫn sử dụng hàng hoá theo [Điều 5] Hợp đồng;
- h) Được yêu cầu Bên Bán bồi thường thiệt hại (nếu có) theo quy định pháp luật;
- i) Được hưởng số tiền phạt do Bên Bán vi phạm theo thỏa thuận tại [Điều 8] của Hợp đồng;
- k) Yêu cầu Bên Bán cử nhân sự bảo đảm về năng lực, trình độ, kinh nghiệm để thực hiện nghĩa vụ của Bên Bán tại địa điểm của Bên Mua; đồng thời trong quá trình thực hiện nghĩa vụ của Bên Bán, nhân sự này phải chấp hành đúng các quy định về công tác an ninh trật tự, an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy và bảo vệ môi trường của Bên Mua;
- l) Được quyền tạm ngừng thanh toán nếu Bên Bán vi phạm nghĩa vụ liên quan đến cung cấp hàng hóa không đảm bảo theo thỏa thuận tại Điều [...] của Hợp đồng hoặc Bên Bán cung cấp không đầy đủ các loại giấy tờ, tài liệu liên quan đến hàng hóa cho đến khi các Bên Bán khắc phục xong các vi phạm này.

2. Nghĩa vụ của Bên Mua:

- a) Thanh toán tiền mua hàng hóa đầy đủ và đúng hạn cho Bên Bán theo [Điều 3] Hợp đồng;
- b) Cử nhân sự kiểm tra, tiếp nhận hàng hóa;
- c) Thông báo cho Bên Bán trong trường hợp thay đổi thời hạn giao, địa điểm giao hàng hóa theo [Điều 2] Hợp đồng;
- d) Chịu phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại cho Bên Mua theo thỏa thuận tại [Điều 8] Hợp đồng.

ĐIỀU 7. BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI VÀ PHẠT VI PHẠM HỢP ĐỒNG

1. Khi một bên thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này mà gây thiệt hại (bao gồm cả thiệt hại trực tiếp và thiệt hại gián tiếp) cho bên kia thì bên gây thiệt hại phải chịu trách nhiệm bồi thường.

2. Trường hợp Bên Mua thanh toán không đúng hạn như quy định tại [Điều 3] của Hợp đồng này, Bên Mua sẽ bị phạt với mức phạt theo lãi suất quá hạn do Ngân hàng [...]

công bố tại thời điểm vi phạm tính trên số tiền và số ngày chậm thanh toán nhưng tổng mức phạt không quá 8% giá trị chậm thanh toán.

3. Trường hợp Bên Bán giao hàng trễ so với thời hạn quy định tại [Điều 2] của Hợp đồng này, Bên Bán sẽ bị phạt với mức phạt theo lãi suất quá hạn do Ngân hàng [...] công bố tại thời điểm vi phạm tính trên giá trị hàng hóa giao chậm và số ngày giao trễ hạn nhưng tổng mức phạt không quá 8% giá trị hàng hoá giao chậm.

4. Phạt vi phạm 8% tổng giá trị Hợp đồng áp dụng cho các trường hợp sau:

a) Khi một bên thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng;

b) Khi một bên tự ý chấm dứt Hợp đồng đã có hiệu lực mà không thuộc trường hợp được loại trừ trách nhiệm quy định tại [Điều 10] của Hợp đồng này hoặc việc chấm dứt Hợp đồng không phải do lỗi của bên kia.

ĐIỀU 9. BẢO MẬT

1. Hai bên có trách nhiệm phải bảo mật tất cả những thông tin liên quan tới Hợp đồng và Phụ lục hợp đồng (nếu có), thông tin khách hàng mà mình nhận được từ phía bên kia trong suốt thời hạn của Hợp đồng.

2. Mỗi bên không được tiết lộ cho bất cứ bên thứ ba nào bất kỳ thông tin nói trên trừ trường hợp được chấp thuận bằng văn bản của bên kia hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

3. Mỗi bên phải tiến hành mọi biện pháp cần thiết để bảo đảm rằng không một nhân viên nào hay bất cứ ai thuộc sự quản lý của mình vi phạm điều khoản này.

4. Điều khoản này vẫn còn hiệu lực ngay cả khi Hợp đồng này hết hiệu lực và hai bên không còn hợp tác.

ĐIỀU 10. LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN

1. Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng khiến cho mỗi bên không thể thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này thì trách nhiệm bồi thường thiệt hại của mỗi bên được loại trừ.

2. Sự kiện bất khả kháng là các sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được, mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết mà khả năng cho phép, bao gồm nhưng không giới hạn ở các sự kiện như thiên tai, hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, tai nạn, thảm họa, hạn chế về dịch bệnh, nhiễm hạt nhân hoặc phóng xạ, chiến tranh, nội chiến, khởi nghĩa, đình công hoặc bạo loạn, can thiệp của Chính phủ...

3. Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, mỗi bên phải nhanh chóng thông báo cho bên kia bằng văn bản về việc không thực hiện được nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng trong thời gian [...] ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện bất khả kháng bằng hình thức chuyển trực tiếp thư bảo đảm cho bên kia các bằng chứng về việc xảy ra sự kiện bất khả kháng và khoảng thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng đó. Bên thông báo việc họ không thể thực hiện Hợp đồng do sự kiện bất khả kháng có trách nhiệm phải thực hiện mọi nỗ lực để giảm thiểu ảnh hưởng của sự kiện bất khả kháng đó.

4. Khi sự kiện bất khả kháng xảy ra, thì nghĩa vụ của các bên tạm thời không thực hiện và sẽ ngay lập tức phục hồi lại các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng khi chấm dứt sự kiện bất khả kháng hoặc khi sự kiện bất khả kháng đó bị loại bỏ.

ĐIỀU 11. SỬA ĐỔI, TẠM NGỪNG THỰC HIỆN VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG**1. Việc sửa đổi, bổ sung Hợp đồng:**

Bất kỳ sửa đổi hoặc bổ sung nào đối với Hợp đồng sẽ chỉ có hiệu lực khi được thể hiện bằng văn bản của hai bên.

2. Tạm ngừng thực hiện Hợp đồng:

Một trong các bên được tạm ngừng thực hiện Hợp đồng khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

a) Khi xảy ra hành vi vi phạm mà hai bên đã thoả thuận là điều kiện để tạm ngừng thực hiện Hợp đồng;

b) Khi một bên vi phạm nghĩa vụ cơ bản của Hợp đồng.

3. Các trường hợp chấm dứt Hợp đồng:

a) Hợp đồng hết hạn và hai bên không gia hạn Hợp đồng;

b) Hai bên thoả thuận chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn;

c) Một trong hai bên ngừng kinh doanh, không có khả năng chi trả các khoản nợ đến hạn, lâm vào tình trạng hoặc bị xem là mất khả năng thanh toán, có quyết định giải thể, phá sản. Trong trường hợp này Hợp đồng sẽ kết thúc bằng cách thức do các bên thoả thuận và/hoặc phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

d) Sau khi hai bên hoàn thành tất cả nghĩa vụ theo Hợp đồng và ký Biên bản thanh lý Hợp đồng.

4. Thanh lý Hợp đồng:

a) Sau khi Hợp đồng hết hạn, hai bên tiến hành đối soát, kiểm tra việc thực hiện nghĩa vụ của mỗi bên theo Hợp đồng, làm cơ sở cho việc thanh lý Hợp đồng.

b) Biên bản thanh lý Hợp đồng chỉ được ký kết sau khi hai bên đã hoàn thành tất cả nghĩa vụ của mình.

ĐIỀU 12. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

1. Hai bên cam kết nghiêm túc thực hiện các điều khoản đã quy định trong Hợp đồng, trong quá trình thực hiện nếu có các vấn đề phát sinh thì cùng nhau thương lượng, giải quyết theo nguyên tắc các bên cùng có lợi.

2. Khi phát sinh tranh chấp từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này các bên thống nhất lựa chọn [...] để giải quyết tranh chấp.

ĐIỀU 13. HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

1. Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký...

2. Hợp đồng này gồm [...] (bằng chữ) trang, được lập thành [...] (bằng chữ) bản có nội dung và giá trị pháp lý như nhau; Bên Bán giữ [...] (bằng chữ) bản, Bên Mua giữ [...] (bằng chữ) bản để theo dõi và thực hiện./.

ĐẠI DIỆN BÊN BÁN

ĐẠI DIỆN BÊN MUA